TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 57 /BC-LĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội năm 2018

Thực hiện Công văn số 861-CV/BDVTU ngày 29/10/2018 của Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Ngãi, Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện như sau:

I- Kết quả thực hiện công tác giám sát:

1. Công tác triển khai thực hiện:

Năm 2018, Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh đã xây dựng kế hoạch và đã đăng ký với Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBMTTQVN) tỉnh về nội dung giám sát tổ chức quản lý nhà nước và triển khai thực hiện pháp luật về An toàn vệ sinh lao động đặc biệt là Luật An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) đối với 02 cơ quan quản lý nhà nước (Sở LĐTB&XH, Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi) đồng thời giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATVSLĐ tại 05 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bằng hình thức giám sát gián tiếp; trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giám sát có những thuận lợi và khó khăn nhất định, cụ thể đó là:

1.1. Thuận lợi:

- Đối với hai cơ quan quản lý nhà nước về pháp luật ATVSLĐ luôn phối hợp chặt chẽ với LĐLĐ tỉnh trong việc cung cấp thông tin và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về ATVSLĐ, công tác quản lý nhà nước thông qua thanh, kiểm tra; quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, phân loại đối tượng làm công việc nặng nhọc độc hại, nguy hiểm; quản lý máy thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ...

- Về phía doanh nghiệp: qua giám sát (thông qua báo cáo) tại 05 doanh nghiệp, hầu hết các doanh nghiệp đều cung cấp đầy đủ các số liệu việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về ATVSLĐ tại đơn vị và tiếp nhận nghiêm túc những ý kiến đóng góp từ phía LĐLĐ nhằm hoàn thiện hệ thống quản lý về ATVSLĐ tại cơ sở để giảm thiểu đến mức thấp nhất các sự cố, rủi ro có thể xảy ra gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe người lao động và tài sản.

1.2. Khó khăn:

- Việc cung cấp thông tin từ đối tượng được giám sát đôi khi chưa được kịp thời đặc biệt là đối với doanh nghiệp nên làm ảnh hưởng đến công tác giám sát.

- Công tác giám sát thông qua kiểm tra trực tiếp gặp nhiều khó khăn do sự điều chỉnh của Nghị quyết số 35 ngày 16/5/2016 của chính phủ; Chỉ thị số 20 ngày 06/7/2017 của Thủ tướng chính phủ và Quyết định số 300 ngày ngày 13/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về hạn chế công tác thanh, kiểm tra trong các doanh nghiệp.

- Công tác báo cáo định kỳ về thực hiện công tác ATVSLĐ, tình hình tai nạn lao động tại các cơ sở sản xuất kinh doanh theo quy định của luật ATVSLĐ nhiều doanh nghiệp chưa thực hiện tốt làm ảnh hưởng đến chất lượng công tác giám sát của công đoàn.

II. Kết quả thực hiện:

1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh:

1.1. Giám sát đối với cơ quan quản lý nhà nước:

- Về nhiệm vụ của ngành y tế quản lý nhà nước về môi trường lao động, sức khỏe người lao động và tổ chức tuyên truyền pháp luật về an toàn vệ sinh lao động. Trong năm 2018, Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, cụ thể:

+ Tổ chức 12 lớp tập huấn sơ cấp cứu ban đầu và vệ sinh lao động cho 10 cơ sở đơn vị sản xuất kinh doanh, với sự tham gia của hơn 282 học viên; lồng ghép thêm nội dung của Thông tư 28/2016/TT-BYT về việc hướng dẫn quản lý bệnh nghề nghiệp.

+ Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh đã tổ chức quan trắc môi trường lao động tại 124 doanh nghiệp; trong đó, số mẫu đạt 7.271, số mẫu không đạt: 1.493 *(Số liệu tính đến tháng 10/2018).*

+ Khám phát hiện BNN cho 12 đơn vị, tổng số người được khám là 3.555 người làm việc có tiếp xúc với yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (trong đó, nam 3.296, nữ 259), chưa phát hiện trường hợp nào là bệnh nghề nghiệp, có 16 trường hợp đang trong quá trình theo dõi có khả năng bị Điếc nghề nghiệp; công tác quản lý BNN tại 03 đơn vị, tổng số người được khám là 370 người (Trong đó: Loại I :47 người, Loại II: 160 người, Loại III: 144 người, Loại IV: 14 người, Loại V: 1 người).

- Về nhiệm vụ của ngành lao động thương binh xã hội:

+ Năm 2018, Sở Lao động Thương binh và Xã hội (LĐTB&XH) đã thực hiện 33 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về ATVSLĐ ở một số đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Qua thanh tra, Đoàn đã kiến nghị các nội dung doanh nghiệp chưa thực hiện đúng quy định. Đồng thời, qua thanh tra đã tiến hành lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính với 14 đơn vị, với tổng số tiền phạt hơn 126 triệu đồng.

+ Phối hợp với Trung tâm giám định y khoa tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức 03 lớp tập huấn để triển khai thực hiện Luật ATVSLĐ năm 2015; Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành

một số điều của Luật ATVSLĐ về bảo hiểm TNLĐ, BNN bắt buộc cho 325 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

+ Đã tiếp nhận khai báo, chủ trì phối hợp với LĐLĐ tỉnh, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, BHXH tỉnh tổ chức điều tra 12 vụ TNLĐ thuộc thẩm quyền của Đoàn điều tra TNLĐ cấp tỉnh; trong đó, 11 vụ đã có kết điều tra và kịp thời giải quyết chế độ cho người lao động

+ Từ năm 2018 đến nay, đã tiếp nhận 03 trường hợp khiếu nại về TNLĐ, BNN, trong đó đã giải quyết xong 02 vụ, còn 01 vụ của bà Hà Thị Bích Thu: qua kiểm tra thực tế hồ sơ, bà Bích Thu được phân công đi công tác và bị tai nạn, nhưng do thời gian diễn ra tai nạn quá lâu nên các thành phần liên quan biết sự việc có lời khai không khớp về quá trình đi công tác dẫn đến tai nạn của bà Bích Thu với Đoàn Điều tra; hiện nay, Đoàn Điều tra TNLĐ tỉnh chưa có cơ sở để kết luận.

1.2. Tổ chức giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật tại 05 doanh nghiệp

Nhìn chung các doanh nghiệp có quan tâm tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về ATVSLĐ như: quan trắc, kiểm tra môi trường tại nơi làm việc; thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm các công việc nặng nhọc, độc hại và đặc biệt nặng, nhọc, độc hại nguy hiểm; khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; kiểm định thiết bị, máy móc, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn...tiêu biểu như: Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, VNPT Quảng Ngãi. Tuy nhiên, vẫn còn doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức về công tác ATVSLĐ, nên vẫn còn tồn tại cần phải khắc phục trong thời gian đến, như: tổ chức kiện toàn bộ máy làm công tác ATVSLĐ cơ sở, quyết định cử cán bộ giám sát ATVSLĐ tại nơi làm việc phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên; việc tổ chức đánh giá yếu tố rủi ro, xây dựng phương án ứng cứu khẩn cấp các sự cố kỹ thuật nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản đến mức thấp nhất khi có tình huống xảy ra tuy có xây dựng nhưng chưa sát với từng khâu, từng công đoạn sản xuất, các yếu tố nguy hiểm hình thành từ công nghệ, máy, thiết bị đặc biệt là đối với máy, thiết bị vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động...

2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

Hàng năm, LĐLĐ các huyện, thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan ban hành kế hoạch, quyết định thành lập đoàn giám sát kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, luật công đoàn, luật BHXH…; trong đó, chú trọng đến các nội dung như việc ký kết hợp đồng lao động, chế độ tiền lương, BHXH, giải quyết các chế độ liên quan cho người lao động, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện Nghị định số 191/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Qua 37 cuộc giám sát của 09/14 LĐLĐ các huyện, thành phố cho thấy phần lớn các cơ quan, đơn vị thực hiện đảm bảo việc ký kết hợp đồng lao động, chế độ tiền

lương, BHXH, quy chế dân chủ ở cơ sở, Hội nghị CBCC…cho đoàn viên, người lao động. Tuy nhiên, ở một số cơ quan, đơn vị trường học tiền lương của hợp đồng lao động thấp chỉ trả theo mức lương tối thiểu hiện hành, một số nội dung trong hợp đồng lao động chưa đầy đủ, đảm bảo, biểu mẫu hợp đồng không đúng với quy định, chưa đóng kinh phí công đoàn, BHXH đầy đủ cho đoàn viên, người lao động.

3. Công tác phản biện xã hội:

3.1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh:

Với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, LĐLĐ tỉnh đã tham gia phản biện những điều bất hợp lý trong lĩnh vực lao động là chủ yếu, cụ thể như sau:

- Trong các cuộc hội thảo giữa các ngành liên quan về đánh giá kết quả thực hiện pháp luật lao động và những vướng mắc, bất cập trong các quy định của pháp luật lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh đã có những ý kiến phản biện nhằm điều chỉnh để phù hợp với thực tế như:

Sự bất cập của Nghị định số 60/NĐ-CP về thực hiện quy chế dân chủ trong các doanh nghiệp quy định "3 tháng tổ chức đối thoại 1 lần" là bất hợp lý bởi thực tế nếu doanh nghiệp thực hiện tốt pháp luật, chế độ chính sách cho người lao động, không có phát sinh mâu thuẫn, vậy việc tổ chức đối thoại trực tiếp tại cơ sở không có nội dung để đối thoại, mà doanh nghiệp không tổ chức đối thoại thì coi như vi phạm pháp luật. Chính vì vậy cần điều chỉnh sửa đổi Nghị định 60/NĐ-CP "nếu doanh nghiệp có phát sinh mâu thuẫn thì doanh nghiệp phải tổ chức đối thoại trực tiếp tại cơ sở để giải quyết kịp thời nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp".

Về thẩm quyền xử lý hành chính quy định tại Nghị định số 95/NĐ-CP của Chính phủ thiếu cơ sở pháp lý, bất hợp lý trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội lãi suất quá cao khi doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội bắt buộc gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc khắc phục tình trạng nợ đọng, một số quy định của luật ATVSLĐ chưa phù hợp với điều kiện thực tế gây khó khăn cho doanh nghiệp khi tổ chức thực hiện.

3.2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

Bên cạnh tập trung thực hiện nhiệm vụ giám sát, các cấp công đoàn tham gia phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tham gia phản biện nhiều nội dung báo cáo, nghị quyết, đề án, phương án…cho huyện ủy, UBND, HĐND xin ý kiến; hướng dẫn các CĐCS trực thuộc phối hợp với cơ quan, đơn vị chuyên môn đồng cấp, chính quyền địa phương tổ chức hội nghị CBCCVC, hội nghị người lao động. Tại hội nghị này, đoàn viên, người lao động đã thể hiện tốt vai trò của mình trong công tác phản biện xã hội như: tham gia góp ý vào báo cáo kết quả hoạt động của ngành, địa phương, đơn vị, đưa ra giải pháp thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương …; tham gia góp ý, sửa đổi bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình cho phù hợp với các văn bản quy định hiện hành. Tuy nhiên, công

tác tham gia góp ý hoặc lấy ý kiến tham gia vào các đề án, dự án, phương án, chương trình, kế hoạch phát triển KT-XH của địa phương chưa được quan tâm, các cơ quan quản lý nhà nước chưa chủ động trong việc mời tổ chức công đoàn tham gia góp ý.

4. Việc giám sát, đôn đốc, nhắc nhở và kết quả thực hiện sau giám sát, phản biện xã hội:

Nhìn chung, các ý kiến đóng góp theo từng lĩnh vực, nội dung của Đoàn giám sát đã được các đơn vị giám sát tiếp thu, ghi nhận và điều chỉnh, bổ sung cho hoàn chỉnh. Các kiến nghị không thuộc thẩm quyền của LĐLĐ tỉnh được tổng hợp và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

III. Đánh giá ưu, khuyết điểm; nguyên nhân, kinh nghiệm:

1. Ưu điểm:

Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội ban hành đã góp phần củng cố và phát huy quyền làm chủ của nhân dân nói chung và công nhân viên chức người lao động nói riêng, đồng thời thể hiện rõ nét hơn vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tổ chức chính trị - xã hội làm tròn vai trò đại diện cho nhân dân, đoàn viên, hội viên trong công tác giám sát việc thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, phòng chống nạn tham ô, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong bộ máy công quyền nhằm tạo niềm tin vững chắc của nhân dân, đoàn viên, công nhân viên chức lao động vào Đảng, nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

2. Khuyết điểm, nguyên nhân và giải pháp khắc phục:

- Công tác giám sát phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội thời gian qua nhiều lúc, nhiều nơi chưa quan tâm đúng mức nên đã để xảy ra những sự việc gây bức xúc cho người dân, làm tổn hại đến lòng tin của nhân dân; đoàn viên CNVCLĐ đối với Đảng, chính quyền. Nhiều chính sách phát triển KT – XH, an sinh xã hội chưa được sự đồng tình nhất trí cao trong nhân dân, CNVCLĐ, điều đó chứng tỏ công tác phản biện xã hội vẫn còn hạn chế.

- Trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ thực thi công tác giám sát, phản biện xã hội còn hạn chế nên chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội vào việc xây dựng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước chưa cao, tạo kẻ hỡ cho người thực thực thi công vụ lợi dụng hoặc giải quyết không thấu đáo làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của công dân, CNVCLĐ, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

IV. Kiến nghị, đề xuất

- Các cấp ủy Đảng đẩy mạnh xây dựng tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp nhằm chỉ đạo kịp thời việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách,

pháp luật của nhà nước đến với NSDLĐ và người lao động. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi trong công tác chỉ đạo tổ chức công đoàn thực hiện tốt công tác giám sát tại cơ sở nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, góp phần xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh theo tinh thần của Nghị quyết số 20 và Quyết định số 217-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

- Chỉ đạo xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ đủ trình độ, năng lực, đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng để thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội; thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước nhằm nâng cao trình độ hiểu biết về tình hình phát triển KT-XH, chính sách an sinh xã hội, kỹ năng đánh giá tính khả thi, phù hợp, không phù hợp của các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước với thực tiễn để nâng cao năng lực phản biện xã hội nhằm góp phần xây dựng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trong công cuộc phát triển KT-XH, an sinh xã hội một cách hiệu quả, phù hợp với nguyện vọng của quần chúng nhân dân và CNVCLĐ.

V. Nội dung đăng ký thực hiện năm 2019:

1. Nội dung giám sát:

Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách về trợ cấp thôi việc, mất việc trong các cơ quan hành chính sự nghiệp và thực hiện Luật An toàn vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp.

2. Nội dung phản biện xã hội:

Tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật, chế độ chính sách có liên quan đến CNVC và người lao động để góp ý kiến thay đổi phù hợp với thực tiễn, đặc biệt là phản biện góp ý Bộ luật lao động sửa đổi và các luật khác có liên quan.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội năm 2018 của Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi, kính báo cáo Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Ngãi biết, theo dõi.

Nơi nhận:
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMTTQ VN tỉnh Quảng Ngãi;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VP, Ban CSPL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Vũ Hoài Phương